

QUẢN LÝ THU NGÂN SÁCH XÃ:

Thực trạng và giải pháp

Thạc sĩ NGUYỄN VĂN NHỨT

**Kinh tế là cái gốc của
thu ngân sách nhà nước -
thu ngân sách xã, nghiên
cứu thu ngân sách xã
trước hết phải đánh giá
đúng các hoạt động kinh
tế diễn ra ở nông thôn.**

**Thực trạng kinh tế đó
cho phép ngân sách xã
huy động nguồn tài
chính như thế nào, từ đó
có biện pháp tổ chức thu
phù hợp.**

Những năm 1990, sau nhiều năm tạo đà của công việc đổi mới kinh tế, nông nghiệp và nông thôn Việt Nam bắt đầu chuyển động mạnh mẽ. Tính bình quân trong vòng 10 năm (1990 - 2000), tốc độ tăng trưởng hàng năm của nền nông nghiệp Việt Nam là 4,3%, trong đó nổi bật là sản lượng lương thực bình quân tăng 5,8%, tức là khoảng 1,3 triệu tấn/năm.

Kết cấu hạ tầng cơ sở nông thôn ở nhiều vùng được cải thiện theo số liệu mới so với năm 2000, năm 2001 có thêm 90 xã có đường đến trung tâm xã. Điện sinh hoạt tăng từ 40% năm 1992 lên 70% năm 1998, đến năm 2001 có thêm 300 xã có điện (so với năm 2000). Trường học cấp I và cấp II đều tăng khá rõ đảm bảo cho con em nông dân ở nông thôn có trường học.

Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, tỷ lệ nghèo giảm từ 20% năm 1995 xuống còn 10% năm 2000.

Về mặt kinh tế xã hội: Sau hơn 15 năm đổi mới, bộ mặt nông thôn Việt Nam đã thực sự thay đổi, có những chuyển biến to lớn không thể phủ nhận nhưng còn nhiều tồn tại cần có sự chỉ đạo thống nhất của Đảng, Nhà nước, sự đoàn kết nhất trí của các tầng lớp nhân dân để từng bước tháo gỡ. Các hợp tác xã kinh tế và các thành phần kinh tế ở nông thôn chưa phát triển như tiềm năng, còn mờ nhạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Sự phát triển của công nghiệp chưa hướng được về nông thôn, chưa thúc đẩy được công nghiệp phát triển, đặc biệt là công nghiệp chế biến nông sản còn yếu kém, không tương xứng với tiềm năng và nhu cầu. Đất đai nông nghiệp bị chia nhỏ, manh mún, hoạt động kém hiệu quả. Đời sống nhân dân nói chung còn nghèo, nhất là vùng sâu, vùng xa. Nguy cơ tụt hậu của nông thôn với thành thị đã xuất hiện ở nhiều nơi.

Những tồn tại trên có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân sâu xa là nguồn tài chính - ngân sách nhà nước dành đầu tư cho nông thôn quá hạn hẹp, dẫn đến quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông thôn diễn ra chậm, chưa toàn diện.

Vì thế, hoạt động quản lý thu ngân sách xã trong thời gian này đặt ra những yêu cầu cao về tính hiệu quả và hợp lý. Tăng cường quản lý như thế nào để thu ngân sách xã thực sự là một công cụ đắc lực của chính quyền xã

trong việc góp phần thúc đẩy công nghiệp hóa - hiện đại hóa thành công.

Thực trạng quản lý thu ngân sách xã trong thời gian qua

1. Tổ chức thu và tốc độ thu ngân sách xã

Nhờ chú ý tổ chức các khoản thu một cách chặt chẽ, khoa học, dựa trên các nguyên tắc và quy định của pháp luật về thu ngân sách xã nên trong những năm qua tốc độ thu ngân sách xã toàn quốc năm sau so với năm trước tăng nhanh, tốc độ bình quân trong 4 năm (1997 - 2000) tăng 10%/năm, các khoản thu 100% tăng bình quân 7%/năm, các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%) tăng bình quân 17%/năm, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên tăng bình quân 11%/năm. Cơ cấu thu được cải thiện hợp lý hơn trước, thu tại xã chiếm tỷ trọng 55,3% tổng thu ngân sách xã, các khoản thu phân chia chiếu tỷ trọng 9,4%, số bổ sung từ ngân sách cấp trên khoảng 35,3%.

2. Công tác lập dự toán thu ngân sách xã

Công tác lập dự toán hàng năm được xây dựng trên cơ sở quy định của luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn, tuân theo một trình tự khoa học. Dự toán đã bám sát được các định hướng phát triển kinh tế của Đảng và nhà nước, của địa phương. Chất lượng chuyên môn được nâng cao hơn, năm sau cao hơn năm trước, cụ thể và chi tiết, có tính kịp thời phục vụ quá trình quản lý ngân sách nhà nước nói chung, các khoản thu được tính toán, phân bổ theo mục lục ngân sách, tương đối sát với thực tế; chỉ tiêu dự toán và thực tế không còn tình trạng chênh nhau quá lớn.

3. Công tác chấp hành dự toán thu ngân sách xã

Thu ngân sách xã có tốc độ nhanh năm sau cao hơn năm trước, tốc độ bình quân trong 4 năm (1998 - 2001) tăng 10%/năm, các khoản thu 100% tăng bình quân 7%/năm, các khoản thu phân chia tỷ lệ tăng khoảng 17%/năm, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên tăng bình quân 11%/năm.

Năm 1997 tổng thu ngân sách xã đạt 3.827.200 triệu đồng, tăng 5,5 lần so với năm 1991; đến năm 1999 tổng thu ngân sách xã đạt khoảng 7.040.414 triệu đồng, tăng 1,3 lần. Năm 2001 so với năm 2000 tăng 1,1 lần. Các chỉ tiêu

trên có thấy sự tăng dần của tổng thu ngân sách xã, tuy sự gia tăng này không quá lớn nhưng nó ghi nhận sự phát triển của các hoạt động kinh tế xã hội ở nông thôn.

4. Công tác quyết toán thu ngân sách xã

Ban tài chính xã được Ủy ban nhân dân ủy nhiệm lập quyết toán ngân sách hàng năm, sau khi được Hội đồng nhân dân xã xem xét các khoản thu chi thì bản quyết toán này mới được gửi lên phòng tài chính huyện để tổng hợp (nộp trước ngày 15.2 năm sau). Việc lập quyết toán phải tuân theo mẫu biểu quy định, theo mục lục ngân sách đầy đủ chính xác các khoản thu.

Nhìn chung sau nhiều năm thực hiện ngân sách với các công tác, lập quyết toán có nhiều chuyển biến tích cực phần lớn các khoản thu đã được phản ánh trong bản quyết toán.

Tồn tại

Do cơ sở quản lý nhà nước bằng luật, trong lĩnh vực tài chính ngân sách, công tác quản lý thu ngân sách xã đã đạt được những thành tích đáng khích lệ. Tuy vậy, công tác quản lý thu ngân sách xã còn một số tồn tại sau:

Thứ nhất, việc giao tỷ lệ thu phân chia xã còn đơn thuần, chưa quan tâm đến chính sách trong thực tế chấp hành thu. Một số địa phương chưa ổn định các tỷ lệ thu phân chia và nguồn thu bổ sung theo xã để xã bị động, một số địa phương tỷ lệ phân chia thấp khiến cho chính quyền không hào hứng tổ chức và nuôi dưỡng nguồn thu.

Việc ngân sách cấp trên coi thuế nông nghiệp là một khoản thu khá nhưng lại không tính đến tính chất mùa vụ và sự phụ thuộc vào thời tiết nên ngân sách xã bị động theo mùa vụ.

Thứ hai, tình trạng chính quyền xã chưa quan tâm chú ý đến đầu tư bồi dưỡng khai thác nguồn thu còn nhiều, điều này thể hiện ở cơ cấu chi bất hợp lý, chi thường xuyên ngày càng tăng - chi đầu tư ngày càng giảm, thêm vào đó nhiều xã không biết tận dụng được



Ảnh: Hòa Tấn

lao động làng nghề, đất đai và hoa lợi cộng sản khiến nguồn thu rất nhỏ so với tiềm năng.

Thứ ba, việc tổ chức thu nộp chưa phát huy sức mạnh tập thể của các ngành như: tài chính, thuế, kho bạc và các tổ chức chính trị xã hội khác khiến cho các giao dịch thu nộp còn gặp nhiều khó khăn.

Thứ tư, nhiều cán bộ trong đó có cán bộ tài chính trình độ còn yếu, ý thức chưa đầy đủ, chưa coi trọng công tác tổ chức thu, vẫn có khoản thu sai chính sách. Mặt khác khi chấp hành thu lại không thông báo số thu nộp rõ ràng cho các cá nhân hộ kinh doanh. Khi thu chưa tuân thủ nguyên tắc chứng từ biên lai của Bộ tài chính quy định.

Thứ năm, một số xã chính quyền chưa thấy được tầm quan trọng của chủ trương xã hội hóa các lĩnh vực chi, coi nhẹ phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", nên nguồn thu từ đóng góp của nhân dân có chiều hướng chững lại và sụt giảm.

Giải pháp

Trên cơ sở những tồn tại của công tác quản lý thu ngân sách xã, sau đây là một số giải pháp nhằm tăng cường quản lý thu ngân sách xã trong tình hình hiện nay:

1. Sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách thu ngân sách xã

Để ngân sách xã thực sự trở thành một công cụ tài chính phục vụ công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông thôn thì chính sách quản lý thu ngân sách xã cần sửa đổi theo hướng.

Một là, sửa đổi, bổ sung các chính sách không còn phù hợp trong việc phân định các nguồn thu, tỷ lệ thu, cơ chế quản lý đất, nhà đất, phí lệ phí, thuế nông nghiệp, có mức thu thích hợp dành cho các xã nghèo đảm bảo tính công bằng trong tổ chức thu. Nên phân cấp tối đa nguồn thu cho ngân sách xã, tăng tỷ lệ điều tiết các khoản thu cho ngân sách xã.

Mở rộng cho xã hưởng 100% thuế môn bài từ bậc 1 đến bậc 6 của các hộ kinh doanh cá thể do xã trực tiếp quản lý, giao cho xã thu lệ phí trước bạ nhà đất và xã hưởng 100%, dành cho xã tỷ lệ % cao khi các doanh nghiệp ngoài quốc doanh thuê đất trên địa bàn xã.

Hai là, tổ chức bộ máy thu ngân sách trên địa bàn xã thật tốt, phân định rõ khoản thu nào cho đội thuế thu, khoản nào do Ban tài chính thu, khoản nào phân chia tỷ lệ cần phối hợp tốt giữa các lực lượng thu trên địa bàn xã, bảo đảm tốt nguyên tắc thu chi qua kho bạc.

Nhà nước nên mở rộng cơ chế thường vượt thu cho ngân sách xã và quy định bằng văn bản cụ thể, theo đó những xã có số thu lớn vượt dự toán thì ngân sách huyện trực tiếp thưởng theo tỷ lệ thu vượt mức.

Ba là, sửa đổi, bổ sung chính sách chế độ là một vấn đề tất yếu song cần phải được quán triệt theo các yêu cầu sau:

- Chính sách chế độ mới về thu ngân sách xã phải phù hợp với tổng thể

chung trong hệ thống chính sách, chế độ quản lý ngân sách nhà nước, tránh tình trạng khập khiễng trong chế độ quản lý ngân sách các cấp.

- Tăng cường quy chế dân chủ công khai trong công tác quản lý thu, đặc biệt là các khoản đóng góp của dân để tận dụng sức dân trong hoạt động đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Việc sửa đổi chính sách, chế độ phải kích thích được chính quyền xã bằng tỷ lệ phân chia hợp lý, để tập trung ngày càng nhiều các nguồn lực tài chính vào ngân sách xã và các quỹ khác.

- Cần nghiên cứu để sớm thông qua và thống nhất các chủ trương, cơ chế quản lý các loại đất công ích và hoa lợi cộng sản, dịch vụ công cộng khác dựa trên nguyên tắc "ai hưởng lợi người đó phải trả tiền".

2. Tăng cường công tác khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu

Các nguồn thu ngân sách xã chủ yếu xuất phát từ các hoạt động kinh tế xã hội trên địa bàn xã các hoạt động này có sôi động, phát triển nguồn thu mới dồi dào. Vì vậy, ngoài công tác tổ chức thu, chính quyền xã phải biết nuôi dưỡng nguồn thu đó tạo điều kiện tăng số thu sau này.

- Các nguồn thu 100% để tại xã:

+ Với nguồn thu tài nguyên sẵn có như 5% đất công ích, các tài nguyên rải rác như: cát, sỏi, ao, đầm, hồ... xã có thể đứng ra tổ chức kinh doanh. Đồng thời tăng cường giám sát quản lý đảm bảo không để thất thoát nguồn thu.

+ Với các xã có lao động ngành nghề, hoạt động sản xuất tiểu doanh nghiệp phát triển nên chăng áp dụng các quy chế thông thoáng; có các hình thức hỗ trợ về vốn thúc đẩy sản xuất, thúc đẩy mở rộng sản xuất các ngành nghề, đặc biệt là các làng nghề truyền thống.

+ Huy động sự đóng góp của dân xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu bằng điện, đường, trường trạm nhất thiết không dùng vào chi tiêu thường xuyên.

- Nguồn thu phân chia tỷ lệ phần trăm:

+ Tỷ lệ phân chia một số khoản dành cho xã còn chưa hợp lý, còn "cào bằng" nên chưa kích thích được công tác tổ chức và nuôi dưỡng nguồn thu ở một số xã. Nên chăng cần điều chỉnh lại tỷ lệ này và chú ý đến tình hình cụ thể ở từng xã, không nên phân chia

một cách đơn thuần như nghiệp vụ chia tiền.

+ Nguồn thu từ thuế sử dụng đất công nghiệp còn rất khiêm tốn, nhà nước cần quan tâm để phát triển nguồn thu này cụ thể: Đầu tư các dự án kinh tế do xã trực tiếp quản lý, đầu tư giúp nông dân đa dạng hóa các loại cây trồng để giảm tính mùa vụ của thu ngân sách xã, đồng thời tạo nguồn thu ổn định, vững bền.

3. Kiện toàn bộ máy Ban tài chính xã

Để nâng cao hiệu quả thu ngân sách xã trong những năm sau, ta cần chú ý coi trọng công tác tổ chức nhân sự, nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ ngân sách xã, cụ thể là:

- Quy định rõ thành phần Ban tài chính xã với sự phân công rõ ràng về chức năng, quyền hạn, chức danh và đưa hoạt động của Ban vào nề nếp bằng những quy chế cụ thể, rõ ràng, thống nhất và có hiệu lực.

- Đảm bảo tiêu chuẩn trình độ kế toán ngân sách xã. Thường xuyên đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật nâng cao hiểu thức cho cán bộ xã, chủ tịch xã, trưởng Ban tài chính, đội thuế xã...

- Chuyên nghiệp hóa và công chức hóa đội ngũ cán bộ kế toán ngân sách xã, tránh sự thay đổi tùy tiện cán

bộ tài chính xã.

- Coi trọng công tác thi đua khen thưởng và xử phạt kỷ luật dưới mọi hình thức đối với cán bộ liên quan đến hoạt động thu ngân sách xã.

4. Tăng cường thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong quản lý thu ngân sách xã

Tăng cường quy chế dân chủ cơ sở cho cơ sở mà cụ thể là đảm bảo tính công khai, minh bạch và dân chủ trong quản lý thu ngân sách xã là một trong số các mục tiêu được Đảng, Nhà nước theo đuổi, trong quản lý thu ngân sách xã thời gian tới đây cần quán triệt.

Thứ nhất, cung cấp đầy đủ thông tin về các hoạt động tài chính ngân sách hàng năm, tài chính của các tổ chức đoàn thể xã hội trên địa bàn xã để dân biết tham gia và kiểm tra.

Thứ hai, mọi khoản huy động từ đóng góp tự nguyện của dân đều phải có phương án cụ thể, có mục tiêu rõ ràng, được Hội đồng nhân dân thông qua khi sử dụng phải công khai để nhân dân tham gia giám sát.

Thứ ba, đối với khoản thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh liên quan đến biên lai chứng từ thì cần phải sử dụng theo mẫu biểu quy định của Bộ tài chính, tránh tình trạng thu không biên lai, hoặc sử dụng biên lai tùy tiện gây thất thoát trong dân.

GÓC BIỂU HỌA

HỢP TÁC !

